

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ CÁC PHƯƠNG THỨC TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI

HOÀNG THỊ GIANG*

Muốn xây dựng và phát triển đất nước cần trọng dụng nhân tài. Để trọng dụng nhân tài đúng cần có các phương thức thực hiện phù hợp. Trên cơ sở nghiên cứu các tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài viết tập trung làm rõ nội dung quan điểm Hồ Chí Minh về sự cần thiết trọng dụng nhân tài và các phương thức trọng dụng nhân tài, như: tùy tài mà dùng, không phân biệt đảng phái, trọng dụng nhân tài và thực hiện chính sách đãi ngộ, tôn vinh.

Từ khóa: Trọng dụng; nhân tài; quan điểm của Hồ Chí Minh.

To build and develop the country, it is necessary to adopt the policy of meritocracy. In order to use talents properly, it requires to have appropriate implementation methods. Based on the study of documents on Ho Chi Minh's thought, the article focuses on clarifying Ho Chi Minh's viewpoint on the need to value talents and methods to value talents, such as: use talents to certain circumstances, regardless of party, value talents and implement remuneration and honor policies.

Keywords: Meritocracy; talents; Ho Chi Minh's thought.

NGÀY NHẬN: 20/6/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 16/7/2023

NGÀY DUYỆT: 16/8/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.331.2023.582>

1. Quan điểm Hồ Chí Minh về sự cần thiết trọng dụng nhân tài

Nhân tài là nguồn lực quan trọng quyết định sự phát triển và hưng thịnh của mỗi quốc gia. Vì vậy, trải qua hàng nghìn năm lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, cha ông ta đã đúc rút ra bài học kinh nghiệm: khi trọng dụng hiền tài đất nước sẽ hưng thịnh. Kế thừa những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc và xuất phát từ yêu cầu bức thiết của sự nghiệp cách mạng nước nhà, ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng người tài. Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời với nhiệm vụ cấp bách

là xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng. Trong bài báo “Nhân tài và kiến quốc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò, tầm quan trọng của nhân tài đối với đất nước: “Nay muốn giữ vững nền độc lập chúng ta phải đem hết lòng hăng hái vào kiến quốc. Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kiến thiết cần có nhân tài”¹.

Một năm sau, trong bài viết “Tìm người tài đức”, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định vai trò của nhân tài đối với đất nước: “Nước nhà cần phải kiến thiết, kiến thiết cần

* ThS, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

phải có nhân tài”². Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định quan điểm nhất quán của mình về vai trò to lớn của nhân tài và tầm quan trọng của việc trọng dụng những người có tài, có đức trong sự nghiệp kiến thiết đất nước. Với những quan điểm đúng đắn về trọng dụng nhân tài, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tập hợp được rất nhiều người có tài, đức vào sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam.

2. Quan điểm Hồ Chí Minh về các phương thức trọng dụng nhân tài

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã sớm chỉ ra những phương thức trọng dụng nhân tài (TDNT).

Thứ nhất, TDNT phải “tùy tài mà dùng”.

Tùy tài mà dùng theo Hồ Chí Minh là phải phân công công việc phù hợp với năng lực, sở trường, bởi nếu không sử dụng đúng năng lực, sở trường của họ thì sẽ không mang lại hiệu quả trong công việc. Khi người lãnh đạo, người đứng đầu thực hiện đúng phương châm “tùy tài mà dùng” thì nhân tài sẽ phát huy hết khả năng bởi: “Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy. Biết dùng người như vậy, ta sẽ không lo gì thiếu cán bộ”³. Việc dùng nhân tài phải hợp lý, đúng người, đúng việc, đúng năng lực và sở trường thì mới khai thác tối đa khả năng sáng tạo và cống hiến của nhân tài. Bên cạnh đó, người lãnh đạo cần phải cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc mà họ phải phụ trách.

Để TDNT đúng cách, phải tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc “tùy tài mà dùng” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn. Bởi khi nhân tài được khai thác và phát huy hết tài năng thì họ sẽ cống hiến hết mình cho Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu lên rất nhiều những ví dụ điển hình trong việc trọng nhân tài phù hợp với khả năng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, kháng chiến

chống Pháp và chống Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy tài năng của những người cộng sự và chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân công công việc phù hợp với khả năng của họ. Đó là một trong những yếu tố nền tảng góp phần làm nên những thắng lợi lớn của cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, TDNT không phân biệt đảng phái.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người có tinh thần rộng mở và nhân quan chính trị sâu sắc. Ngay khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thấy nhân tài có nhiều trong các tầng lớp nhân dân, đó có thể là đảng viên (Đảng Cộng sản Việt Nam) hoặc không phải là đảng viên. Vì vậy, Người sớm nhận thấy trong Nhân dân số lượng đảng viên chỉ là thiểu số, số lượng nhân tài ngoài Đảng thì rất nhiều nên Người đã đề ra chủ trương thực hiện đoàn kết và trọng dụng đối với các nhân tài ngoài Đảng, để họ cống hiến tài năng của mình cho công cuộc kháng chiến kiến quốc.

Để thực sự đoàn kết và hợp tác với những người ngoài Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cần thực hiện liên lạc mật thiết với dân chúng và không được rời xa dân chúng. Tuyệt đối tránh việc bỏ rơi họ, xa cách họ và không được khinh rẻ, chê bai họ. Khi đó, nhân tài ngoài Đảng sẽ sẵn sàng đặt quyền lợi Tổ quốc và dân tộc lên trên hết, đồng thời, sẵn sàng chung tay, cống hiến hết sức mình cho đất nước.

Những ngày đầu thành lập chính quyền non trẻ, đứng trước những khó khăn như “ngàn cân treo sợi tóc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm và trọng dụng những nhân sĩ, trí thức của chế độ cũ. Bằng tinh thần thực sự cầu thị và tư tưởng đại đoàn kết dân tộc, Người đã mời được rất nhiều các quan lại trong chế độ cũ ra gánh vác việc nước. Sau này, trong bài trả lời báo Độc lập về việc Chính phủ mở rộng, Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ quan điểm về TDNT ngoài Đảng như sau: “Chính sách của Chính phủ trước sau vẫn là đại đoàn kết. Đối với các vị quan

lại cũ cũng như đối với tất cả các giới đồng bào, những người có tài có đức thì Chính phủ đều hoan nghênh ra gánh việc nước”⁴.

Việc TDNT không phân biệt đẳng phái của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp Chính phủ Việt Nam có một đội ngũ những nhân tài sẵn sàng hy sinh quyền lợi cá nhân để cống hiến cho quyền lợi dân tộc. Nguồn lực con người này đã trở thành động lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà cách mạng đề ra.

Thứ ba, TDNT là nữ.

Do chịu ảnh hưởng của tư tưởng “trọng nam kinh nữ” của Nho giáo, trong các triều đại phong kiến Việt Nam gần như không đề cập đến các nhân tài nữ cũng như trọng dụng họ. Hiểu về lịch sử dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phụ nữ và đề cao những đóng góp của phụ nữ đối với công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Người đã từng đi qua nhiều quốc gia trên thế giới, đã chứng kiến nhiều phụ nữ tài năng đóng góp vào sự phát triển của quốc gia nói riêng và nhân loại nói chung, như: “Phụ nữ thì như bà Joliot Curie, một nhà khoa học nổi tiếng toàn thế giới, bà Braun đảng viên cộng sản, Phó Chủ tịch Quốc hội Pháp, bà Andrée Viollis, một nhà viết báo nổi tiếng khắp toàn cầu”⁵. Trong lịch sử Việt Nam, cũng đã có rất nhiều nhân tài là nữ, các nhân tài nữ đã sôi nổi tham gia công cuộc vận động, đấu tranh cho độc lập tự do của Tổ quốc. Tiêu biểu cho những nhân tài nữ ấy có Nguyễn Thị Minh Khai, Võ Thị Sáu và còn rất nhiều nhân tài nữ khác. Trong quá trình tiến hành hai cuộc kháng chiến vĩ đại, có rất nhiều phụ nữ đã tham gia và họ đã đóng góp một phần rất vẻ vang cho dân tộc.

Khi miền Bắc giải phóng, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phụ nữ ở các nhà máy và các công trường đã đóng góp một phần quan trọng trong xây dựng chế độ mới. Đánh giá vai trò của các nhân tài nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định phụ nữ có vai trò rất quan trọng trong quá trình xây dựng đất nước.

Thứ tư, TDNT cần thực hiện chính sách đãi ngộ và tôn vinh.

Có thể thấy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh vấn đề nhân tài được trình bày khá toàn diện. Bên cạnh việc thu hút, đào tạo, sử dụng nhân tài thì Người cũng rất quan tâm đến việc đãi ngộ và tôn vinh nhân tài.

Đầu tiên là vấn đề đãi ngộ nhân tài. Ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ nhân tài là những người tài đức, họ có những đóng góp lớn đối với quốc gia, dân tộc nên cần có chính sách đãi ngộ xứng đáng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, trước hết cần thực hiện các chính sách đãi ngộ về vật chất để nhân tài có thể cống hiến hết mình. Điều kiện vật chất, theo Người cần quan tâm đến các hoàn cảnh, các điều kiện sống cụ thể của từng nhân tài và gia đình họ. Nhưng đầu tiên cần bảo đảm các yếu tố cơ bản, như: ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc sức khỏe. Khi các vấn đề cơ bản liên quan đến các nhu cầu thiết yếu của nhân tài và gia đình họ được bảo đảm thì họ mới có thể an tâm làm việc và hăng say cống hiến. Những điều đó tưởng chừng rất đơn giản nhưng lại là vấn đề quan trọng, bởi điều này là cơ sở, nền tảng để chăm lo tốt đời sống tinh thần của nhân tài.

Người chỉ ra rằng, cần đãi ngộ nhân tài cả về mặt vật chất và mặt tinh thần. Đãi ngộ về mặt tinh thần đó là sự ghi nhận của người đứng đầu, của tổ chức đối với những đóng góp của nhân tài. Để thực hiện đãi ngộ về mặt tinh thần đối với nhân tài là phải: “lấy lễ mà tiếp họ, lấy tín mà khuyên họ, thì ai cũng vui lòng quyết tử, làm ơn mà không nói”⁶. Và để làm tốt điều đó, Hồ Chí Minh căn dặn người lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức cần phải thực hiện nghiêm nguyên tắc nêu gương. Nêu gương không chỉ có ý nghĩa trong văn hóa phương Đông nói chung mà còn có ý nghĩa đối với công tác TDNT của Việt Nam nói riêng. Trong quá trình lãnh đạo công cuộc kháng chiến và kiến quốc, bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về thực hiện chế độ đãi ngộ nhân tài. Có thể

thấy, với quan điểm nhất quán là kính cẩn trọng người hiền tài, Người luôn trân trọng, tin tưởng và tạo mọi điều kiện để nhân tài phát huy hết khả năng của mình, cống hiến cho đất nước.

Bên cạnh việc đãi ngộ nhân tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến tôn vinh nhân tài. Và, sự ghi nhận công lao dù nhỏ cũng làm cho nhân tài cố gắng nỗ lực phấn đấu và gắn bó với cách mạng, bởi khi “thấy người tài giỏi ta cất nhắc họ, thấy người dũng cảm ta thưởng họ, tướng mà như thế thì đánh đâu thắng đấy”⁷. Khi đãi ngộ và tôn vinh đúng người, đúng việc sẽ trở thành động lực để nhân tài tận tâm cống hiến. Đây được coi là nghệ thuật dụng nhân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3. Những định hướng vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về phương thức trọng dụng nhân tài hiện nay

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa nhưng những quan điểm, tư tưởng của Người vẫn còn nguyên giá trị đối với dân tộc ta. Hiện nay, đất nước đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và quan điểm Hồ Chí Minh về các phương thức TDNT nói riêng có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Trải qua 37 năm đổi mới, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu trong mọi lĩnh vực. Thành công đó có sự đóng góp to lớn của các nhân tài ở cả trong và ngoài nước.

Trong những năm qua, nhận thức về nhân tài của Đảng và Nhà nước ta ngày một sáng tỏ. Để tiếp tục phát huy những tiềm năng của nhân tài trong giai đoạn tới, cần tiếp tục học tập và vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh với những định hướng cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục thống nhất các tiêu chí xác định nhân tài. Các tiêu chí xây dựng cần bám sát trên ba nội dung: *năng lực trí tuệ, năng lực thực tiễn và phẩm chất đạo đức*. Trong đó, phẩm chất đạo đức là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Hai là, cần tạo môi trường làm việc tốt và có chính sách đãi ngộ phù hợp. Môi trường làm việc tốt phải bảo đảm nuôi dưỡng, bảo vệ và phát triển nhân tài. Nhân tài cần được giao nhiệm vụ tương xứng và phù hợp với tài năng của họ; được tôn trọng, ghi nhận, tôn vinh cống hiến của họ. Cần tiếp tục đổi mới chính sách, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với nhân tài.

Ba là, cần có chính sách thu hút và sử dụng hợp lý nhân tài cả trong và ngoài nước. Đẩy mạnh chính sách thu hút nhân tài là Việt kiều, du học sinh trở về phục vụ đất nước dưới nhiều hình thức khác nhau. Chính sách này có ý nghĩa lớn trong việc phát huy sức mạnh trí thức của toàn dân tộc, bổ sung trí thức mới, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ phát triển khoa học - công nghệ nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Bốn là, tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước đối với nhân tài. Tiếp tục đổi mới việc ban hành và tổ chức thực hiện chính sách thu hút, sử dụng nhân tài; xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển nhân tài; tăng cường nguồn lực để phát triển nhân tài; hợp tác quốc tế về đào tạo và bồi dưỡng nhân tài; kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện chính sách đối với nhân tài. Các nội dung quản lý nhà nước về nhân tài cần được thực hiện đồng bộ, có hệ thống, bảo đảm tính thống nhất với các chính sách khác của Nhà nước. □

Chú thích:

1, 2, 3, 5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 114, 504, 43, 383.

4, 6, 7. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 277, 701, 698.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 6*, H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.

3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 13*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.